

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/DS-ST

Ngày 14-6-2022

“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Yến;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đức Hiền và ông Điều Hải;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 03/TLST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/QĐST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 10/QĐST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần AB (ABBANK)

Địa chỉ: Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Anh Đào Mạnh Kh. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Mạnh Q. Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Người nhận ủy quyền lại: Anh Bùi Đình L, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Số 2-2A PĐG, phường 2, quận TB, thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Anh Lê Quý L, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 1 khu phố BA, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 04 tháng 01 năm 2022 và quá trình giải quyết vụ án, người nhận ủy quyền anh Bùi Đình L trình bày:

Ngày 02 tháng 6 năm 2017 anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th và Ngân hàng Thương mại cổ phần AB (gọi tắt là ABBANK) ký kết Hợp đồng cho vay từng lần số 48/17/TD/XXIX.1. Căn cứ mức thu nhập của anh Lê Quý L và chị Nguyễn Thị Thu Th, ABBANK đồng ý cho vay số tiền 630.000.000 (Sáu trăm, ba mươi triệu đồng), mục đích vay mua 02 xe ô tô tải Foton phục vụ kinh doanh. Thời hạn vay 60 tháng, tính từ ngày tiếp theo của ngày ABBANK giải ngân, lãi suất vay được quy định trên từng giấy nhận nợ, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn, lãi suất chậm trả đối với khoản lãi vay không trả đúng hạn được tính bằng: số dư nợ lãi bị quá hạn x số ngày quá hạn x 10%/năm chia (:) 356.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho hợp đồng tín dụng nêu trên, anh Lê Quý L và chị Nguyễn Thị Thu Th đã ký với ABBANK hợp đồng thế chấp tài sản số 48/17/TC/XXIX.1 ngày 02/6/2017, tài sản thế chấp là: Xe ô tô tải (có mui); Nhãn hiệu Foton; Biển số 93C-089.27; Màu sơn: Xanh; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013219 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 22/5/2017 và xe ô tô tải (có mui); Nhãn hiệu Foton; Biển số 93C-090.38; Màu sơn: Xanh; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013277 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 24/5/2017. Tài sản thế chấp nêu trên đã đăng ký biện pháp bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng ngày 02/6/2017.

ABBANK đã giải ngân và anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th đã rút số tiền 630.000.000 đồng tại ABBANK theo giấy nhận số 48/17/TD/XXIX.1.01 ngày 02/6/2017. Trong quá trình vay vốn đến nay, anh Lê Quý L và chị Nguyễn Thị Thu Th đã thanh toán cho ABBANK số tiền 378.225.554 đồng (nợ gốc 262.517.601 đồng, lãi 115.707.953 đồng). Tính đến ngày 14/6/2022, anh Lê Quý L và chị Nguyễn Thị Thu Th còn nợ các khoản sau: Nợ gốc 367.482.399 đồng, lãi trong hạn 66.420.987 đồng, lãi quá hạn 95.729.009 đồng, tổng cộng 529.632.395 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhưng anh Lê Quý L và chị Nguyễn Thị Thu Th không có thiện chí trả nợ.

ABBANK khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Lê Quý L và chị Nguyễn Thị Thu Th phải thanh toán tổng số tiền 529.632.395 đồng, trong đó nợ gốc 367.482.399 đồng, lãi trong hạn 66.420.987 đồng, lãi quá hạn 95.729.009 đồng và lãi phát sinh sau ngày 14 tháng 6 năm 2022 cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng.

Trường hợp anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, ABBANK có quyền xử lý tài sản bảo đảm và/hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp tài sản số 48/17/TC/XXIX.1 ngày 02/6/2017 để ABBANK thu hồi nợ. Sau khi xử lý xong tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ để tất toán khoản vay thì anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th sẽ phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết đã ký với ABBANK cho đến khi hết số nợ còn lại.

* Đối với anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, đã hết thời hạn theo quy định pháp luật mà anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của ABBANK. Đồng thời, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ hai lần thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th vẫn vắng mặt không lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành theo quy định pháp luật của Thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến nay, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th đã vi phạm tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 318, Điều 320, Điều 321, Điều 323 Bộ luật dân sự và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ABBANK buộc anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th có trách nhiệm trả cho ABBANK vốn gốc, lãi tạm tính đến ngày 14 tháng 6 năm 2022 là 529.632.395 đồng, trong đó nợ gốc 367.482.399 đồng, lãi trong hạn 66.420.987 đồng, lãi quá hạn 95.729.009 đồng và lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng. Sau ngày xét xử sơ thẩm anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ cho ABBANK.

Trường hợp anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, ABBANK có quyền xử lý tài sản bảo đảm và/hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp tài sản số 48/17/TC/XXIX.1 ngày 02/6/2017 để ABBANK thu hồi nợ. Sau khi xử lý xong tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ để tất toán khoản vay thì anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th sẽ phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo đúng cam kết đã ký với ABBANK theo Hợp đồng tín dụng cho đến khi hết số nợ còn lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ ý kiến trình bày, kết quả tranh luận tại phiên tòa và thông qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn ABBANK, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ tổ 1 khu phố BA, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa vắng mặt anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th, anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th đã được Tòa án tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của ABBANK, yêu cầu anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th thanh toán toàn bộ số tiền nợ theo hợp đồng 48/17/TD/XXIX.1 ngày 02/6/2017 tính đến ngày 14 tháng 6 năm 2022, bao gồm Nợ gốc 367.482.399 đồng, lãi trong hạn 66.420.987 đồng, lãi quá hạn 95.729.009 đồng, tổng cộng 529.632.395 đồng.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của đại diện nguyên đơn thể hiện: giữa Ngân hàng ABBANK và anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th ký kết hợp đồng tín dụng số 48/17/TD/XXIX.1 ngày 02/6/2017 và hợp đồng thế chấp tài sản số 48/17/TC/XXIX.1 ngày 02/6/2017 nhưng do anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th không thanh toán nợ gốc, lãi đúng hạn được thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nên ABBANK khởi kiện yêu cầu anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th thanh toán nợ gốc và lãi tính đến ngày 14 tháng 6 năm 2022, gồm nợ gốc 367.482.399 đồng, lãi trong hạn 66.420.987 đồng, lãi quá hạn 95.729.009 đồng, tổng cộng 529.632.395 đồng và nợ lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 15 tháng 6 năm 2022 theo mức lãi suất nợ quá hạn được quy định tại hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ đã ký kết với ABBANK cho đến khi thanh toán hết nợ là phù hợp với Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng nên có căn cứ chấp nhận.

Về yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp: Để bảo đảm cho việc thực hiện nghĩa vụ được phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 48/17/TD/XXIX.1 ngày 02/6/2017 anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th đã thế chấp quyền sở hữu chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Foton, biển số 93C-089.27, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013219 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 22/5/2017 và xe ô tô tải

nhãn hiệu Foton, biển số 93C-090.38, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013277 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 24/5/2017, được chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng. ABBANK yêu cầu trong trường hợp anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th không thanh toán số tiền còn nợ thì ABBANK đề nghị phát mãi tài sản bảo đảm để thi hành án. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán nợ thì ABBANK được quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản của anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th để thu hồi khoản các nợ còn lại là phù hợp với Điều 317, Điều 318, Điều 320, Điều 321 và Điều 323 Bộ luật dân sự và Điều 7 Hợp đồng tín dụng 48/17/TD/XXIX.1 ngày 02/6/2017 giữa ABBANK với anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th nên có cơ sở chấp nhận.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th phải chịu số tiền án phí 25.186.000 (*Hai mươi lăm triệu, một trăm tám mươi sáu ngàn*) đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 232, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 318, Điều 320, Điều 321, Điều 323 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần AB (ABBANK).

Buộc anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần AB (ABBANK) số tiền nợ gốc 367.482.399 đồng (*Ba trăm sáu mươi bảy, bốn trăm tám mươi hai ngàn, ba trăm chín mươi chín*), lãi trong hạn 66.420.987 đồng (*Sáu mươi sáu triệu, bốn trăm hai mươi ngàn, chín trăm tám mươi*

bảy), lãi quá hạn 95.729.009 đồng (*Chín mươi lăm triệu, bảy trăm hai mươi chín ngàn, không trăm lẻ chín*), tổng cộng 529.632.395 đồng (*Năm trăm hai mươi chín triệu, sáu trăm ba mươi hai ngàn, ba trăm chín mươi lăm*).

Anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 15 tháng 6 năm 2022 (sau ngày xét xử sơ thẩm) theo mức lãi suất nợ quá hạn được quy định tại hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ đã kết với ABBANK cho đến khi thanh toán hết nợ.

Sau khi anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th thanh toán xong số nợ trên, ABBANK có trách nhiệm làm thủ tục giải chấp và giao trả giấy tờ (bản chính) của tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Foton, biển số 93C-089.27, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013219 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 22/5/2017 và xe ô tô tải nhãn hiệu Foton, biển số 93C-090.38, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013277 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 24/5/2017 cho anh Lê Quý L đứng tên sở hữu.

Trường hợp anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th không thanh toán thì ABBANK có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sở hữu chiếc xe ô tô hiệu chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Foton, biển số 93C-089.27, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013219 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 22/5/2017 và xe ô tô tải nhãn hiệu Foton, biển số 93C-090.38, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013277 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 24/5/2017 được chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng theo hợp đồng thế chấp tài sản số 48/17/TC/XXIX.1 ngày 02/6/2017 để thi hành án.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán nợ cho ABBANK thì ABBANK được quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xác minh, kê biên, xử lý tài sản của anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th để thu hồi khoản các nợ còn lại.

- Về án phí: Anh Lê Quý L, chị Nguyễn Thị Thu Th phải chịu 25.186.000 (*Hai mươi lăm triệu, một trăm tám mươi sáu ngàn*) đồng án phí dân sự. Hoàn trả cho ABBANK số tiền 11.981.000 (*Mười một triệu, chín trăm tám mươi một ngàn*) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002564 ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương và nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã BL;
- Chi cục THADS thị xã BL;
- UBND phường AL;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Yến